TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI** Số: 07/2024/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Chư Sê, ngày 22 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2023/TLST-DS, ngày 18 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Giang Văn B, sinh năm 1949; Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Trần Quý N, sinh năm 1987; Địa chỉ: 923 V, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Bà Trần Thị D, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải trả: Trần Thị D công nhận nợ và có trách nhiệm thanh toán cho ông Giang Văn B số tiền là 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*), trong đó: Nợ gốc là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*), nợ lãi là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2.2. Về thời hạn và phương thức thanh toán:

Bà Trần Thị D phải thanh toán cho ông Giang Văn B 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng cho đến khi hết nợ. Ngày trả nợ đầu tiên là ngày 25/5/2024. Địa diểm trả nợ tại nhà ông Giang Văn B.

Trường hợp bị đơn vi phạm một trong các mốc thời gian thực hiện nghĩa vụ thanh toán như đã cam kết nêu trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ đối với số tiền còn lại mà bị đơn có nghĩa vụ phải thực hiện.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hai bên đương sự thỏa thuận ông Giang Văn B phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*[(5% x 120.000.000đ):2] để sung vào công quỹ Nhà nước. Ông Giang Văn B là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14, 15 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Giang Văn B được miễn số tiền án phí trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu